

Bản án số: 358/2020/HSST

Ngày: 03/9/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyên Nguyên.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo
2. Ông Bùi Quang Việt
3. Ông Nguyễn Tùng.

- Thư kX Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng
Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 281/2020/HSST ngày 21/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4323 /2020/QĐST-HS ngày 19/8/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tú D, Giới tính: Nam, Sinh ngày 21 tháng 01 năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã H, tỉnh K, tỉnh Đắk Lắk; Trú tại: 12/21T đường TTN, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1970 và bà Phan Thị V, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

Ngày 14/01/2016, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 22/02/2017 chấp hành xong.

- Bị can bị tạm giam từ ngày 17/7/2019.

Những người tham gia tố tụng:

- Bị hại: Ông Nguyễn Mậu C, sinh năm 1973; Trú tại: 55 Nguyễn Tư Giãn, phường 12, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bào chữa: Ông Đỗ Ngọc Ốnh - thuộc Văn phòng Luật sư Đỗ Ngọc Ốnh, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh 160 chữ a chỉ ị nh cho bị cáo Nguyễn Tử D (có mặt).

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị Như X, sinh năm 1997; Địa chỉ: 205 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Thái Văn V, sinh năm 1986; Địa chỉ: 180/3/4 Bi Văn L, Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/6/2019, anh Nguyễn Mậu C đi dự tiệc sinh nhật bạn tại nhà hàng Leon, địa chỉ số 85 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp. Khi đến nơi, anh C thấy Nguyễn Tử D đang ngồi uống bia với bạn của D bên ngoài sảnh nên anh C đến mời D uống 01 ly bia rồi vào phòng dự tiệc sinh nhật. Khi gặp anh C, D nhớ lại trước đây anh C có nói xấu mình nên bực tức và quyết định sẽ bắn C bằng súng tự chế. D điều khiển xe máy về nhà (địa chỉ 12/21T đường TTN14, phường Tân Thới Nhất, Quận 12) lấy 01 khẩu súng tự chế và nạp 01 viên đạn vào ổ đạn sau đó quay lại nhà hàng Leon, dựng xe máy ở lề đường đối diện, nổ máy sẵn. D đi bộ vào nhà vệ sinh của nhà hàng Leon kiểm tra lại súng xem đạn và kim hỏa có khớp với nhau chưa. Kiểm tra xong, D quay ra đi đến phòng anh C đang dự tiệc, tay trái mở cửa phòng, tay phải cầm súng đứng ngay cửa ra vào cách chỗ anh C đang ngồi tại bàn tiệc khoảng 3m anh C ngồi hướng nhìn ra phía cửa ra vào, D hướng nòng súng về phía anh C siết cò bắn 01 phát trúng vào bụng anh C rồi bỏ chạy bộ ra ngoài, lên xe máy chạy thoát. Anh C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 175, quận Gò Vấp.

Ngày 17/7/2019, Nguyễn Tử D đến Công an quận Gò Vấp đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp khẩu súng tự chế đã bắn anh C.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. D khai là do dùng súng bắn anh C là do anh C khuyến người khác không cho D mượn tiền nữa nên D bực tức. Khẩu súng tự chế D khai mua của một người dân tộc (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Đắk Lắk với giá 1 triệu đồng, đạn D mua của một người đàn ông tên Vũ (không rõ nhân thân, lai lịch) tổng cộng 15 viên đạn với giá 50.000 đồng/01 viên, D đã bắn thử vài viên, ngày 21/6/2019 D bắn anh C 01 viên, còn lại 08 viên đạn D cất ở nhà và đã chỉ chỗ cho mẹ của D là chị Phan Thị Vân giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Bản Kết quả giám định pháp y về thương tích số 657/TTg.19 ngày 25/7/2019 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của

anh Nguyễn Mậu C như sau:

- Vết thương tại vùng bụng trái gây rách da, thủng ruột non sáu lỗ, thủng dạ dày hai lỗ, thủng đại tràng ngang hai lỗ, rách mạch máu mạc treo đã được điều trị mở hậu môn nhân tạo, lấy đạn trong ổ bụng, khâu dạ dày, khâu ruột, khâu mạch máu, đặt dẫn lưu, hiện còn:

+ Một sẹo bầm phẳng kích thước $1 \times (0,1-0,3)\text{cm}$.

+ Hậu môn nhân tạo cạnh sẹo bầm.

+ Một sẹo mổ phẳng tại đường giữa bụng kích thước $19 \times (0,1-0,5)\text{cm}$.

+ Một sẹo dẫn lưu phẳng tại hố chậu kích thước $1,2 \times 0,5\text{cm}$.

+ Một sẹo mổ lấy đạn phẳng tại hông phải kích thước $2,2 \times (0,1-0,3)\text{cm}$.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 85% (Tám mươi lăm phần trăm).

- Thương tích do hỏa khí gây ra.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 657.B/TTg.19 ngày 11/11/2019 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 657/TTg.19 của đương sự Nguyễn Mậu C, sinh năm 1973: Vết thương tại vùng bụng trái như kết quả giám định gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vật chứng vụ án, thu giữ được gồm:

+ 01 đầu đạn bằng kim loại màu xám;

+ 01 khẩu súng tự chế bằng kim loại màu bạc;

+ 08 viên đạn có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu xám.

Bản Kết luận giám định số 1165/KLGD-TT ngày 09/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Đầu đạn kim loại màu xám gửi giám định là đầu đạn của loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm. Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 thì đầu đạn gửi đến giám định là đầu đạn của loại đạn thể thao quốc phòng thuộc nhóm vũ khí thể thao.

- Đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm thường dùng cho các loại súng như: súng trường thể thao TOZ8; súng ngắn ổ quay Smith & Wesson của Mỹ...; các loại súng tự chế có cỡ nòng và buồng đạn phù hợp với kích cỡ của loại đạn này.

2. Đầu đạn gửi giám định bị biến dạng không thể hiện đặc điểm đặc trưng nên không đủ cơ sở để so sánh với dấu vết để lại trên đầu đạn của loại đạn thể thao quốc phòng thu giữ trong các vụ án xảy ra trước đây hiện đang lưu giữ tại Phân

viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C09B) Bộ công an và Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an TP. Hồ Chí Minh.

Bản Kết luận giám định số 1955/KLGD-TT ngày 03/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Khẩu súng ngắn dạng súng ổ xoay gửi giám định là loại súng tự chế sử dụng loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm. Các bộ phận của súng hoạt động bình thường, bắn được đạn nổ. Căn cứ kết quả bắn thực nghiệm; căn cứ quy định tại khoản 6, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018) thì khẩu súng ngắn gửi giám định có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thể thao.

2. Đầu đạn gửi giám định là đầu đạn của loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm. Đầu đạn bị biến dạng không thể hiện đặc điểm đặc trưng riêng biệt nên không đủ cơ sở để kết luận có phải do khẩu súng ngắn gửi giám định bắn ra hay không.

3. Tám (08) viên đạn có cùng kX hiệu “S-B” gửi giám định là loại đạn thể thao Quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm chưa qua sử dụng. Đạn thể thao Quốc phòng cỡ 5,6mm x 15,6mm thường dùng cho các loại súng như: Súng trường thể thao TOZ8; súng ngắn ổ quay Smith & Wesson của Mỹ; các loại súng tự chế có cỡ nòng và buồng đạn phù hợp với kích cỡ của loại đạn này... Căn cứ quy định tại Khoản 5, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018) thì 08 (tám) viên đạn gửi giám định thuộc nhóm vũ khí thể thao.

- Phần dân sự của vụ án: Anh Nguyễn Mậu C chưa có đơn yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKS-P2 ngày 12/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Bị cáo Nguyễn Tú D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét thấy bị cáo D khai báo thành khẩn, có ra đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Tú D mức án từ 14 (mười bốn) năm đến 16 (mười sáu) năm tù về tội: “Giết người”.

Về phần dân sự: tại tòa người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Luật sư: bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tú D trình bày:

Luật sư thống nhất về việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân TP Hồ Chí Minh. Tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo D đã ra đầu thú, tại tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Do trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật kém. Về hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát:

Đại diện viện kiểm sát đã phân tích đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Luật sư chỉ phân tích các tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét riêng mức hình phạt đề nghị là phù hợp nên vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội và mức hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Tú D không tranh luận, lời nói sau cùng chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tú D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, nội dung phù hợp với bản cáo trạng truy tố, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Tú D thừa nhận khoảng 19 giờ ngày 21/6/2019 khi đang ngồi uống bia bên ngoài sảnh tại nhà hàng Leon, địa chỉ số 85 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp. D có gặp anh Nguyễn Mậu C đi dự tiệc sinh nhật bên trong nhà hàng. Do có mâu thuẫn về việc trước đây anh C khuyên người khác không cho D mượn tiền nữa nên D bực tức về nhà lấy súng vào bắn vào người anh C. Hành vi này của bị cáo là nhằm tước đoạt sinh mạng của người bị hại, bị cáo biết rõ việc sử dụng súng tự chế có tính sát thương bắn vào người khác có thể dẫn đến cái chết nhưng vẫn bất chấp. Quá trình điều tra lời khai ban đầu của bị cáo D thừa nhận khi vào thấy anh C đang ngồi, trước khi bóp cò súng bị cáo giờ súng lên chĩa vào phần thân trên của bị hại, bị cáo còn nói: “Tao bắn chết mẹ mày”. Lời khai này phù hợp với lời khai của người bị hại. Như vậy có thể thấy quyết tâm phạm tội của bị cáo đến cùng. Việc bị hại chưa chết là ngoài X muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo D thể hiện tính côn đồ chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo bất chấp tính mạng và sức khỏe của người khác. Việc bị cáo D dùng súng bắn anh C dẫn đến hậu quả thương tích nặng cho anh C, theo kết luận giám định là 85% thương tật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tú D đã cấu thành tội “Giết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Tú D với tội danh như trên là đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Tại tòa luật sư nêu X kiến đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tú D khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nghĩ nên chấp nhận.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm, cần phải có thời gian đủ dài để cách ly xã hội đối với bị cáo D mới có tác dụng để răn đe phòng ngừa, giáo dục bị cáo nói riêng và cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, đã ra đầu thú. Xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên cũng xem xét áp dụng điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

+Về thủ tục tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên, luật sư thực hiện các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng đúng quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có khiếu nại trong các giai đoạn tiến hành tố tụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa người bị hại xác định không yêu cầu bị cáo D bồi thường do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

+Về xử lý vật chứng:

Giao cơ quan công an có thẩm quyền thu giữ xử lý súng và đạn theo quy định của nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tú D 17 (mười bảy) năm tù. Về tội: “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2019.

+Về xử lý vật chứng:

Chuyển giao cho Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền đối với:

+01 đầu đạn bằng kim loại màu xám bị biến dạng, kích thước 08mm x 12mm;

+01 khẩu súng tự chế bằng kim loại màu bạc, chiều dài khoảng 13cm, chiều ngang khoảng 9cm, có ốp gỗ hai bên báng súng;

+Riêng 08 viên đạn gửi lại cơ quan điều tra hỗ trợ bảo quản.

Theo biên bản giao nhận tang vật số NK 2020/281 ngày 27/5/2020 của cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

+Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tú D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Nguyên Nguyên